TÒA ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
QUẬN SƠN TRÀ – TP ĐÀ NẴNG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 92/2020/QĐST-HNGĐ	*Sơn Trà, ngày 12 tháng 6 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 81, 82 và 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04 tháng 6 năm 2020, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 121/2020/TLST-HNGĐ ngày 15/5/2020, về việc: "*Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn*".

XÉT THẤY

Việc thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 04/6/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Lê Thị Hoài T**, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 39 Đỗ Anh H, tổ 53, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn M**, sinh năm 1979; địa chỉ: Chung cư C2, nhà A, phòng 209, phường N, quận S, thành phố Đà Nẵng.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Giao 02 con chung Nguyễn Lê Phước T, sinh ngày 30/08/2011 và Nguyễn Lê Gia H, sinh ngày 06/12/2008 cho ông Nguyễn M trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Bà T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bên không trực tiếp nuôi con vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung, không ai được cản trở. Khi cần thiết vì lợi ích của con chung, các bên đều có quyền yêu cầu giải quyết về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Án phí HNGĐ sơ thẩm : 150.000 đồng bà T tự nguyện chịu, đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 6051 ngày 15/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận S, thành phố Đà Nẵng. Bà T được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận S;
- Chi cục THADS quận S;
- UBND phường A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Đông Thanh